***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI-XÂY DỰNG LÀO CAI** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC**

**Năm 2021**

Họ và tên: ………………………………………………..

Chức vụ hoặc chức danh: …………………………………..

Đơn vị công tác: …………………………………………….

**I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung, tiêu chí đánh giá** | **Thang điểm** | **Cá nhân tự chấm** | **Điểm trừ, điểm cộng của cấp có thẩm quyền** | **Ghi chú** |
| ***(1)*** | ***(2)*** | ***(3)*** | ***(4)*** | ***(5)*** | ***(6)*** |
| **A** | **PHẦN CHUNG** | **100** |  |  |  |
| **1** | **Chính trị tư tưởng** | **15** |  |  |  |
| 1.1 | Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình | 5 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành; gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp chấp hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 02 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.2 | Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức và vận động được đồng nghiệp, làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.3 | Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành; gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp, chấp hành: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.4 | Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng | 4 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện và vận động được được đồng nghiệp, thực hiện theo: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực và chủ động thực hiện: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có thực hiện nhưng hiệu quả, chất lượng chưa cao; có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở một lần: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không thực hiện hoặc có ý kiến phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở từ 02 lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **2** | **Đạo đức lối sống** | **15** |  |  |  |
| 2.1 | Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hoá | 5 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành, gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp chấp hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 02 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.2 | Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.3 | Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh | 4 |  |  |  |
|  | *Tích cực, gương mẫu, chủ động và vận động được đồng nghiệp tham gia xây dựng tập thể vững mạnh: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có ý thức tham gia xây dựng tập thể vững mạnh: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về ý thức tham gia xây dựng tập thể (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần tại đơn vị, hoặc nơi cư trú: 1,5 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.4 | Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệplàm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **3** | **Tác phong, lề lối làm việc** | **10** |  |  |  |
| 3.1 | Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ | 3 |  |  |  |
|  | *Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ: 3 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có tinh thần trách nhiệm với công việc; năng động, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.2 | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc | 3 |  |  |  |
|  | *Chủ động, sáng tạo, khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc trong tiếp nhận, giải quyết công việc và tuyệt đối chấp hành các quy định tại nơi làm việc: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Chủ động tiếp nhận, giải quyết công việc và chấp hành tốt các quy định tại nơi làm việc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về tiến độ giải quyết công việc, hoặc ý thức chấp hành các quy định tại nơi làm việc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.3 | Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ | 2 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành trong hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có một nội dung được giao phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan không hoàn thành đúng thời hạn, với nguyên nhân chủ quan: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.4 | Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hoá công vụ | 2 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, tự giác chấp hành và vận động được đồng nghiệp chấp hành nghiêm túc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân thực hiện đảm bảo: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) tại đơn vị, nơi cư trú, hoặc trong xã hội: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **4** | **Ý thức tổ chức kỷ luật** | **10** |  |  |  |
| 4.1 | Chấp hành sự phân công của tổ chức | 3 |  |  |  |
|  | *Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức và vận động được đồng nghiệp thực hiện: 3 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân chấp hành tốt sự phân công của tổ chức: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không chấp hành sự phân công của tổ chức: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.2 | Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác | 3 |  |  |  |
|  | *Thực hiện tốt và vận động được , đồng nghiệp, nhân dân làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân thực hiện đúng quy định: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về tiến độ giải quyết công việc, hoặc ý thức chấp hành các quy định tại nơi làm việc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.3 | Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định*(chấm điểm tối đa đối với công chức không thuộc đối tượng kê khai tài sản)* | 2 |  |  |  |
|  | *Thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.4 | Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu | 2 |  |  |  |
|  | *Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan nhưng còn chậm: 1 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không báo cáo hoặc báo cáo sai: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **5** | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao** | **40** |  |  |  |
| 5.1 | Chất lượng kế hoạch công tác của cá nhân  | 5 |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu đặt ra, trong đó có từ 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu đặt ra: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 90% đến dưới 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 80% đến dưới 90% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 70% đến dưới 80% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi nhưng hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 0 điểm* |  |  |  |  |
| 5.2 | Tiến độ thực hiện các công việc theo kế hoạch công tác (hoặc theo yêu cầu) của vị trí việc làm | 5 |  |  |  |
|  | *100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ, trong đó có ít nhất 50% công việc hoàn thành vượt mức: 5 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ:4 điểm..* |  |  |  |  |
|  | *Từ 90% đến dưới 100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 3 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Từ 80% đến dưới 90% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Từ 70% đến dưới 80% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 1 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Dưới 70% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 0 điểm.*  |  |  |  |  |
| 5.3 | Chất lượng hoạt động chuyên môn theo vị trí việc làm | 5 |  |  |  |
|  | *Hoàn thành 100% kế hoạch hoạt động chuyên môn, trong đó có ít nhất 50% kế hoạch hoàn thành vượt mức: 5 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành 100% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 90% đến dưới 100% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 70% đến dưới 80% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành dưới 70% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.4 | Tham mưu xây dựng các Đề án, Chương trình, Kế hoạch, Nghị quyết, Quyết định trình cấp trên thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao | 3 |  |  |  |
|  | *Mỗi nội dung tham mưu có sai sót trừ 01 điểm; có từ 2 nội dung trở lên không hoàn thành hoặc phải tham mưu ban hành lại, chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| 5.5 | Tích cực tham mưu đôn đốc, đề xuất kiểm tra các lĩnh vực chuyên môn được giao | 3 |  |  |  |
|  | *Mỗi nội dung sau triển khai do không đôn đốc dẫn đến không hoàn thành trừ 01 điểm. Không hoàn thành kế hoạch kiểm tra trong năm trừ 02 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.6 | Tham mưu xây dựng báo cáo, thống kê lĩnh vực chuyên môn được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng | 3 |  |  |  |
|  | *Có 01 báo cáo ban chậm bị nhắc nhở hoặc đã ban hành bị phản ánh sai, phải điều chỉnh (trừ 01điểm); Có từ 02 báo cáo sai sót phải điều chỉnh lại (có căn cứ cụ thể) chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| 5.7 | Chất lượng hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng | 3 |  |  |  |
|  | *Có 01 nội dung học tập, bồi dưỡng không hoàn thành chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| 5.8 | Công chức phải thực hiện việc áp dụng các phần mềm ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn | 3 |  |  |  |
|  | *Không thực hiện việc áp dụng hoặc thực hiện không hiệu quả, chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| 5.9 | Công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trong đơn vị | 3 |  |  |  |
|  | *Không có, hoặc không được công nhận: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.10 | Sai sót trong thực hiện công việc, nhiệm vụ | 3 |  |  |  |
|  | *Có nội dung tham mưu sai sót về chuyên môn sau khi ban hành phải điều chỉnh, trừ 01 điểm. Có từ 02 nội dung trở lên tham mưu sai sót sau khi ban hành phải điều chỉnh, chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| 5.11 | Thực hiện tiết kiệm các nguồn lực trong hoạt động chuyên môn | 2 |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về việc lãng phí nguồn lực trong giải quyết công việc (với căn cứ rõ ràng), mỗi 1 lần trừ 01 điểm, từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.12 | Chất lượng tham gia các hoạt động khác | 2 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: 01 điểm (không hoàn thành đúng thời gian hoặc từ chối phối hợp hoặc chấm điểm 0)* |  |  |  |  |
|  | *Tham gia tích cực hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể (cuối năm được xếp loại Hoàn thành tốt trở lên): 01 điểm (được xếp loại HT khá trở xuống chấm điểm 0)* |  |  |  |  |
| **6** | **Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp** | **10** |  |  |  |
| 6.1 | Thái độ giao tiếp và thực hiện quy trình giải quyết công việc theo quy định của đơn vị | 5 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, chuẩn mực, đảm bảo quy định hiện hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về thái độ giao tiếp, ứng xử thiếu chuẩn mực, hoặc hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà đối với tổ chức, cá nhân liên quan (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) mỗi lần tại đơn vị, trừ 01 điểm: 03 điểm.* |  |  |  |  |
| 6.2 | Tinh thần hợp tác | 3 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành trong hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có một nội dung được giao phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan không hoàn thành đúng thời hạn, với nguyên nhân chủ quan, trừ 01 điểm, từ 02 lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 6.3 | Việc thực hiện quy tắc ứng xử của công chức | 2 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, tự giác chấp hành và vận động đồng nghiệp thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của đơn vị: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo quy tắc ứng xử của đơn vị: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về việc thực hiện quy tắc ứng xử (với căn cứ rõ ràng): 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **B** | **PHẦN DÀNH RIÊNG CHO CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ** | **20** |  |  |  |
| **7** | **Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đượcgiao quản lý, phụ trách** | **10** |  |  |  |
| 7.1 | Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách | 5 |  |  |  |
|  | *Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cơ quan hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức: 05 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cơ quan hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng: 03 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cơ quan hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 02 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cơ quan hoàn thành từ 50% đến trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 01 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Cơ quan được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 0 điểm* |  |  |  |  |
| 7.2 | Xếp loại chất lượng kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý | 5 |  |  |  |
|  | *100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05 điểm* |  |  |  |  |
|  | *100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên: 03 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Từ 70% đến dưới 100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên: 01 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Dưới 70% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên: 0 điểm* |  |  |  |  |
| **8** | **Năng lực lãnh đạo, quản lý** | **8** |  |  |  |
| 8.1 | Chỉ đạo sát sao và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch giao | 1 |  |  |  |
| 8.2 | Tổ chức thực hiện tốt các Đề tài, Đề án, Dự án thuộc chức trách nhiệm vụ giao | 1 |  |  |  |
| 8.3 | Chỉ đạo phân tích, tổng hợp, đánh giá, báo cáo các nội dung được giao phụ trách | 1 |  |  |  |
| 8.4 | Kịp thời chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ phát sinh | 1 |  |  |  |
| 8.5 | Chịu trách nhiệm với những quyết định của cá nhân | 1 |  |  |  |
| 8.6 | Quản lý hiệu quả, biết khai thác các nguồn lực | 1 |  |  |  |
| 8.7 | Giúp đỡ cấp dưới tiến bộ | 1 |  |  |  |
| 8.8 | Nội bộ đơn vị được giao phụ trách đoàn kết | 1 |  |  |  |
| **9** | **Năng lực tập hợp, đoàn kết** | **2** |  |  |  |
|  | *Huy động tối đa được sự tham giacủa đồng nghiệp trong lĩnh vực được giao phụ trách, đoàn kết, thống nhất cao: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở liên quan đến bộ phận công tác được giao phụ trách mất đoàn kết (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm* |  |  |  |  |
|  | ***Tổng cộng*** | **120** |  |  |  |

**II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

a) Ưu điểm:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b) Nhược điểm:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Tự xếp loại chất lượng:........................................................................

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ (của Người đứng đầu đối với cấp phó của người đứng đầu; Lãnh đạo phụ trách đối với Trưởng phòng; Trưởng phòng đối với cấp Phó Trưởng phòng trở xuống)**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:........................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

***Mẫu số 2***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC,ĐƠN VỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC**

**Năm 2021**

Họ và tên: .............................................................................................................................

Chức vụ hoặc Chức danh nghề nghiệp: ................................................................................

Đơn vị công tác: ....................................................................................................................

**I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung, tiêu chíđánh giá** | **Thang điểm** | **Cá nhân tự chấm** | **Điểm trừ, điểm cộng của cấp có thẩm quyền** | **Ghi chú** |
| ***(1)*** | ***(2)*** | ***(3)*** | ***(4)*** | ***(5)*** | ***(6)*** |
| **A** | **PHẦN CHUNG** | **100** |  |  |  |
| **1** | **Chính trị tư tưởng** | **15** |  |  |  |
| 1.1 | Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình | 5 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành; gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp chấp hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 02 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.2 | Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức và vận động được đồng nghiệp, làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.3 | Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành; gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp, chấp hành: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 1.4 | Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng | 4 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện và vận động được được đồng nghiệp, thực hiện theo: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực và chủ động thực hiện: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có thực hiện nhưng hiệu quả, chất lượng chưa cao; có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở một lần: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không thực hiện hoặc có ý kiến phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở từ 02 lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **2** | **Đạo đức lối sống** | **15** |  |  |  |
| 2.1 | Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hoá | 5 |  |  |  |
|  | *Bản thân tích cực chấp hành, gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp chấp hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 02 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.2 | Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệp làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.3 | Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh | 4 |  |  |  |
|  | *Tích cực, gương mẫu, chủ động và vận động được đồng nghiệp tham gia xây dựng tập thể vững mạnh: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có ý thức tham gia xây dựng tập thể vững mạnh: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về ý thức tham gia xây dựng tập thể (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần tại đơn vị, hoặc nơi cư trú: 1,5 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 2.4 | Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi | 3 |  |  |  |
|  | *Bản thân gương mẫu thực hiện và vận động được đồng nghiệplàm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân nhận thức và thực hiện đúng: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **3** | **Tác phong, lề lối làm việc** | **10** |  |  |  |
| 3.1 | Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ | 3 |  |  |  |
|  | *Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ: 3 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có tinh thần trách nhiệm với công việc; năng động, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở (với căn cứ rõ ràng) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.2 | Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc | 3 |  |  |  |
|  | *Chủ động, sáng tạo, khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc trong tiếp nhận, giải quyết công việc và tuyệt đối chấp hành các quy định tại nơi làm việc: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Chủ động tiếp nhận, giải quyết công việc và chấp hành tốt các quy định tại nơi làm việc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về tiến độ giải quyết công việc, hoặc ý thức chấp hành các quy định tại nơi làm việc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.3 | Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ | 2 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành trong hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có một nội dung được giao phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan không hoàn thành đúng thời hạn, với nguyên nhân chủ quan: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 3.4 | Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hoá công vụ | 2 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, tự giác chấp hành và vận động được đồng nghiệp chấp hành nghiêm túc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân thực hiện đảm bảo: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) tại đơn vị, nơi cư trú, hoặc trong xã hội: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **4** | **Ý thức tổ chức kỷ luật** | **10** |  |  |  |
| 4.1 | Chấp hành sự phân công của tổ chức | 3 |  |  |  |
|  | *Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức và vận động được đồng nghiệp thực hiện: 3 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân chấp hành tốt sự phân công của tổ chức: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không chấp hành sự phân công của tổ chức: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.2 | Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác | 3 |  |  |  |
|  | *Thực hiện tốt và vận động được , đồng nghiệp, nhân dân làm theo: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Bản thân thực hiện đúng quy định: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về tiến độ giải quyết công việc, hoặc ý thức chấp hành các quy định tại nơi làm việc (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.3 | Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định*(chấm điểm tối đa đối với viên chức không thuộc đối tượng kê khai tài sản)* | 2 |  |  |  |
|  | *Thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định: 2 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 4.4 | Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu |  |  |  |  |
|  | *Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan: 2 điểm.* | 2 |  |  |  |
|  | *Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan nhưng còn chậm: 1 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không báo cáo hoặc báo cáo sai: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **5** | **Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao** | **40** |  |  |  |
| 5.1 | Tiến độ thực hiện các công việc theo kế hoạch công tác (hoặc theo yêu cầu) của vị trí việc làm | 10 |  |  |  |
|  | *100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ, trong đó có ít nhất 50% công việc hoàn thành vượt mức: 10 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 08 điểm..* |  |  |  |  |
|  | *Từ 90% đến dưới 100% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 06 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Từ 80% đến dưới 90% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Từ 70% đến dưới 80% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Dưới 70% công việc được thực hiện đảm bảo tiến độ: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.2 | Chất lượng kế hoạch công tác của cá nhân | 5 |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu đặt ra, trong đó có từ 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu đặt ra: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 90% đến dưới 100% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 80% đến dưới 90% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi và hoàn thành từ 70% đến dưới 80% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Kế hoạch khả thi nhưng hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ, chỉ tiêu: 0 điểm* |  |  |  |  |
| 5.3 | Chất lượng hoạt động chuyên môn theo vị trí việc làm | 6 |  |  |  |
|  | *Hoàn thành tốt 100% kế hoạch hoạt động chuyên môn, trong đó có từ 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức: 06 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành tốt 100% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành tốt từ 80% đến dưới 100%: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành tốt từ 50% đến dưới 80%: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành tốt dưới 50% kế hoạch hoạt động chuyên môn: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.4 | Chất lượng của hoạt động đôn đốc, kiểm soát, đánh giá, báo cáo, tìm giải pháp công tác chuyên môn | 4 |  |  |  |
|  | *Chủ động thực hiện đảm bảo hoạt động đôn đốc, kiểm soát, đánh giá, báo cáo kết quả công tác và tìm được giải pháp hữu hiệu đối với 100% các nhiệm vụ được giao trở lên: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo hoạt động kiểm soát, đánh giá, báo cáo kết quả công tác và tìm được giải pháp hữu hiệu đối với 90% đến dưới 100% các nhiệm vụ được giao: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo hoạt động kiểm soát, đánh giá, báo cáo kết quả công tác và tìm được giải pháp hữu hiệu đối với 70% đến dưới 90% các nhiệm vụ được giao: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về một trong các hoạt động kiểm soát, đánh giá, báo cáo, tìm giải pháp thực hiện chưa kịp thời, thiếu, hoặc chậm (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.5 | Chất lượng hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng | 3 |  |  |  |
|  | *Hoàn thành 100% các nhiệm vụ theo kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 85% đến dưới 100% các nhiệm vụ theo kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng: 02điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 70% đến dưới 85% các nhiệm vụ theo kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.6 | Công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trong đơn vị | 3 |  |  |  |
|  | *Được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc đặc cách công nhận về công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Được lãnh đạo đơn vị xác nhận về việc tìm ra giải pháp mới, áp dụng hiệu quả tại vị trí việc làm được giao phụ trách trong năm: 1,5 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Không có, hoặc không được công nhận: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.7 | Sai sót trong thực hiện công việc, nhiệm vụ | 3 |  |  |  |
|  | *Tuyệt đối không sai sót trong thực hiện công việc, nhiệm vụ: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có sai sót nhỏ và không ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có sai sót, tuy nhiên đơn vị chưa phải tổ chức họp để tìm biện pháp khắc phục: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Đơn vị phải tổ chức họp để tìm biện pháp khắc phục sai sót: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.8 | Thực hiện tiết kiệm các nguồn lực trong hoạt động chuyên môn | 3 |  |  |  |
|  | *Huy động và tiết kiệm tối ưu các nguồn lực trong giải quyết công việc: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Biết huy động, hoặc tiết kiệm được các nguồn lực trong giải quyết công việc: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về việc lãng phí nguồn lực trong giải quyết công việc (với căn cứ rõ ràng), mỗi 1 lần trừ 01 điểm, từ hai lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 5.9 | Chất lượng tham gia các hoạt động khác | 3 |  |  |  |
|  | *Được tuyên dương, hoặc đánh giá loại xuất sắc (hoặc tương đương) trong các phong trào thi đua, các cuộc thi, Hội thi, ... của đơn vị, của Ngành, của tỉnh: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Được đánh giá loại khá (hoặc tương đương) trong các đợt phát động thi đua, các cuộc thi, Hội thi, ... của đơn vị, của Ngành, của tỉnh: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Được đánh giá loại trung bình (hoặc tương đương) trong các đợt phát động thi đua, các cuộc thi, Hội thi, ... của đơn vị, của Ngành, của tỉnh: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Cố tình không tham gia một trong các hoạt động (thi đua; cuộc thi; hội thi) do đơn vị, Ngành hoặc tỉnh tổ chức sau khi lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, yêu cầu, nhắc nhở: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **6** | **Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp** | **10** |  |  |  |
| 6.1 | Thái độ giao tiếp và thực hiện quy trình giải quyết công việc theo quy định của đơn vị | 5 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, chuẩn mực, đảm bảo quy định hiện hành: 05 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành: 04 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về thái độ giao tiếp, ứng xử thiếu chuẩn mực, hoặc hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà đối với tổ chức, cá nhân liên quan (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) mỗi lần tại đơn vị, trừ 01 điểm: 03 điểm.* |  |  |  |  |
| 6.2 | Tinh thần hợp tác | 3 |  |  |  |
|  | *Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 03 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành trong hoạt động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có một nội dung được giao phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan không hoàn thành đúng thời hạn, với nguyên nhân chủ quan, trừ 01 điểm, từ 02 lần trở lên: 0 điểm.* |  |  |  |  |
| 6.3 | Việc thực hiện quy tắc ứng xử của viên chức | 2 |  |  |  |
|  | *Gương mẫu, tự giác chấp hành và vận động đồng nghiệp thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của đơn vị: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Thực hiện đảm bảo quy tắc ứng xử của đơn vị: 01 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về việc thực hiện quy tắc ứng xử (với căn cứ rõ ràng): 0 điểm.* |  |  |  |  |
| **B** | **PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VIÊN CHỨC QUẢN LÝ** | **20** |  |  |  |
| **7** |  **Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đượcgiao quản lý, phụ trách** | **10** |  |  |  |
| 7.1 | Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của đơn vụ được giao phụ trách | 5 |  |  |  |
|  | *Đơn vị hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức: 05 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đơn vị hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng: 03 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đơn vị hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 02 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đơn vị hoàn thành từ 50% đến trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 01 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đơn vị hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ: 0 điểm* |  |  |  |  |
| 7.2 | Xếp loại chất lượng kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý | 5 |  |  |  |
|  | *100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05 điểm* |  |  |  |  |
|  | *100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 03 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Từ 70% đến dưới 100% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên: 01 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Dưới 70% cơ quan được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên: 0 điểm* |  |  |  |  |
| **8** | **Năng lực lãnh đạo, quản lý** | **8** |  |  |  |
| 8.1 | Chỉ đạo sát sao và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch giao | 1 |  |  |  |
| 8.2 | Tổ chức thực hiện tốt các Đề tài, Đề án, Dự án thuộc chức trách nhiệm vụ giao | 1 |  |  |  |
| 8.3 | Chỉ đạo phân tích, tổng hợp, đánh giá, báo cáo các nội dung được giao phụ trách | 1 |  |  |  |
| 8.4 | Kịp thời chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ phát sinh | 1 |  |  |  |
| 8.5 | Chịu trách nhiệm với những quyết định của cá nhân | 1 |  |  |  |
| 8.6 | Quản lý hiệu quả, biết khai thác các nguồn lực | 1 |  |  |  |
| 8.7 | Giúp đỡ cấp dưới tiến bộ | 1 |  |  |  |
| 8.8 | Nội bộ đơn vị được giao phụ trách đoàn kết | 1 |  |  |  |
| **9** | **Năng lực tập hợp, đoàn kết** | **2** |  |  |  |
|  | *Huy động tối đa được sự tham giacủa đồng nghiệp trong lĩnh vực được giao phụ trách, đoàn kết, thống nhất cao: 02 điểm.* |  |  |  |  |
|  | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở liên quan đến bộ phận công tác được giao phụ trách mất đoàn kết (với căn cứ rõ ràng, dưới mức khiển trách) một lần: 01 điểm; từ hai lần trở lên: 0 điểm* |  |  |  |  |
|  | ***Tổng cộng*** | **120** |  |  |  |

**II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

a) Ưu điểm:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b) Nhược điểm:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Tự xếp loại chất lượng:........................................................................

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ (của Thủ trưởng đơn vị với cấp phó của thủ trưởng; Lãnh đạo phụ trách đối với Trưởng phòng; Trưởng phòng đối với cấp Phó Trưởng phòng trở xuống)**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:........................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

***Mẫu số 03***

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC,ĐƠN VỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO HỢP ĐỒNG**

**Năm 2021**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Họ và tên: ...........................................................................................................................

- Chức vụ hoặc Chức danh nghề nghiệp: ................................................................................

- Đơn vị công tác: ....................................................................................................................

- Mã số ngạch ……………………..Bậc……………………. Hệ số..........................................

**II. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG, TIÊU CHÍ** | **Thang điểm** | **Cá nhân tự chấm** | **Điểm xếp loại** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| ***1*** | ***Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; thái độ phục vụ nhân dân*** | **20** |  |  |  |
| a) | Tham mưu đúng, triển khai đúng (viết, nói, làm) đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước |  5 |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (có căn cứ cụ thể) vi phạm lần 1 trừ 3 điểm; nếu tái phạm chấm điểm 0)* |   |   |   |   |
| b) | Đạo đức, lối sống trung thực, không bè phái để lợi dụng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn để cơ hội, vụ lợi | 5  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (có căn cứ cụ thể) vi phạm lần 1 trừ 3 điểm; nếu tái phạm chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| c) | Thái độ, tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật | 10  |   |   |   |
| - | Chấp hành sự phân công, chỉ đạo của tổ chức, có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ | 2 |   |   |   |
| - | Ý thức phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí | 2  |   |   |   |
| - | Thái độ giao tiếp, ứng xử, trang phục đúng quy định | 2  |   |   |   |
| - | Chấp hành giờ giấc, nội quy, quy chế cơ quan | 2 |   |   |   |
| - | Gương mẫu, tự giác, tích cực vận động đồng nghiệp xây dựng tập thể vững mạnh | 2  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thái độ thiếu tích cực, tự giác trong thực hiện nhiệm vụ tại tiêu chí thành phần nào (có căn cứ cụ thể) vi phạm lần 1 trừ 01 điểm; vi phạm lần 2 chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| ***2*** | ***Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ*** | **35**  |  |  |  |
| a) | Đăng ký kế hoạch công tác năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao, kế hoạch được xây dựng khả thi đạt 100% các chỉ tiêu, có chỉ tiêu cụ thể, dự kiến thời gian hoàn thành sát với nhiệm vụ lĩnh vực chuyên môn được giao | 5  |   |   |   |
|  | *Đăng ký kế hoạch khả thi đạt từ 90 % đến dưới 100% chỉ tiêu chấm 4 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đăng ký kế hoạch khả thi đạt từ 80 % đến dưới 90% chỉ tiêu chấm 3 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Đăng ký kế hoạch khả thi đạt từ 70 % đến dưới 80% chỉ tiêu chấm điểm 2* |  |  |  |  |
|  | *Đăng ký kế hoạch khả thi đạt dưới 70 % chỉ tiêu chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| b) | Chủ động, tích cực nghiên cứu tìm giải pháp để tham mưu xây dựng các Đề án, Chương trình, Kế hoạch, Nghị quyết, Quyết định trình cấp trên thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao | 5  |   |   |   |
|   | *Mỗi nội dung tham mưu có sai sót trừ 01 điểm; có từ 2 nội dung trở lên không hoàn thành hoặc phải tham mưu ban hành lại, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| c) | Chủ động trong thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên được giao theo kế hoạch công tác đã đăng ký | 5  |   |   |   |
|   | *Mỗi nhiệm vụ không hoàn thành trừ 01 điểm; có từ 2 nội dung trở lên không hoàn thành hoặc phải tham mưu ban hành lại, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| d) | Tích cực tham mưu đôn đốc, đề xuất kiểm tra các lĩnh vực chuyên môn được giao | 3  |   |   |   |
|   | *Mỗi nội dung sau triển khai do không đôn đốc dẫn đến không hoàn thành trừ 01 điểm. Không hoàn thành kế hoạch kiểm tra trong năm trừ 02 điểm* |   |   |   |   |
| d) | Tham mưu xây dựng báo cáo, thống kê lĩnh vực chuyên môn được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng | 3  |   |   |   |
|   | *Có 01 báo cáo ban chậm bị nhắc nhở hoặc đã ban hành bị phản ánh sai, phải điều chỉnh (trừ 01 điểm); Có từ 02 báo cáo sai sót phải điều chỉnh lại (có căn cứ cụ thể) chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| e) | Thực hiện tiết kiệm trong sử dụng kinh phí và tài sản công trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn | 4  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị về việc lãng phí nguồn lực trong giải quyết công việc (có căn cứ cụ thể) 01 lần trừ 02 điểm; vi phạm lần 2 chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| g | Chủ động tích cực sắp xếp thời gian làm việc khoa học, giải quyết hợp lý các công việc được giao | 2  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (có căn cứ cụ thể) lần 1 trừ 01 điểm; vi phạm từ 02 lần trở lên chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| h) | Công chức ghi chép, báo cáo đầy đủ kết quả công tác tuần, để xác định tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo tháng | 3  |   |   |   |
|   | *Thiếu ghi chép trong 01 tháng (trừ 0,5 điểm); thiếu 02 tháng trừ 01 điểm; thiếu từ 03 tháng trở lên, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| i) | Công chức phải thực hiện việc áp dụng các phần mềm ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn | 3  |   |   |   |
|   | *Không thực hiện việc áp dụng hoặc thực hiện không hiệu quả, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| k) | Công chức hoàn thành các nội dung tham gia học tập, bồi dưỡng của năm | 2  |   |   |   |
|   | *Có 01 nội dung học tập, bồi dưỡng không hoàn thành chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| ***3*** | ***Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và nhiệm vụ đột xuất*** | **20**  |  |  |  |
| a) | Kết quả thực hiện theo các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm | 10  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành 100% các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm* | *10*  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 90% đến dưới 100% các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm* | *9*  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm* | *8* |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 70% đến dưới 80% các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm* | *7*  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành từ 60 % đến dưới 70% các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác năm* | *6*  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành dưới 60 % các chỉ tiêu đúng tiến độ theo kế hoạch công tác (chấm điểm 0)* |  |  |  |  |
| b) | Tham mưu hoàn thành kịp thời, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ đột xuất được giao | 5  |   |   |   |
|  | *Hoàn thành kịp thời, đúng tiến độ 100% nhiệm vụ đột xuất: 05 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành kịp thời, đúng tiến độ từ 90% đến dưới 100% nhiệm vụ đột xuất: 04 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành kịp thời, đúng tiến độ từ 80% đến dưới 90% nhiệm vụ chấm 3 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành kịp thời, đúng tiến độ từ 70% đến dưới 80% nhiệm vụ đột xuất chấm 2 điểm* |  |  |  |  |
|  | *Hoàn thành kịp thời, đúng tiến độ dưới 70% nhiệm vụ đột xuất chấm điểm 0* |  |  |  |  |
| c) | Tham gia Đề án, Đề tài hoặc sáng kiến cấp cơ sở được cơ quan công nhận, áp dụng có hiệu quả | 3  |   |   |   |
|   | *Không có hoặc không được công nhận, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| d) | Không để xảy ra sai sót về chuyên môn, nghiệp vụ | 2  |   |   |   |
|   | *Có nội dung tham mưu sai sót về chuyên môn sau khi ban hành phải điều chỉnh, trừ 01 điểm. Có từ 02 nội dung trở lên tham mưu sai sót sau khi ban hành phải điều chỉnh, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| **4** | **Tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ** | ***17***  |  |  |  |
| a) | Công chức phải nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được giao | *3*  |   |   |   |
|   | *Nếu để quá hạn nhiệm vụ (có căn cứ rõ ràng) lần 1 trừ 01 điểm; bỏ sót nhiệm vụ chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| b) | Thực hiện đúng quy trình giải quyết công việc chuyên môn theo quy định của cơ quan | 5  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh của tổ chức, cá nhân về nội dung thực hiện không đúng quy trình (có căn cứ cụ thể) lần một trừ 02 điểm; vi phạm lần 2 (chấm điểm 0)* |   |   |   |   |
| c) | Thực hiện những việc công chức không được làm theo quy định của Luật Công chức | 3  |   |   |   |
|   | *Nếu công chức có vi phạm (có căn cứ cụ thể, dưới mức khiển trách) chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| d) | Chịu trách nhiệm về những đề xuất, tham mưu của cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn | 3  |   |   |   |
|   | *Mỗi nhiệm vụ không tự giác chịu trách nhiệm (có căn cứ cụ thể) chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| đ) | Công chức tự giác, trung thực, khách quan trong đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm | 3  |   |   |   |
|   | *Có nội dung không tự giác, không trung thực trong tự đánh giá kết quả nhiệm vụ năm (có căn cứ cụ thể) trừ 01 điểm; nếu có từ 02 nội dung trở lên không trung thực, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| **5** | **Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ và công tác đoàn thể** | **8**  |  |  |  |
| a) | Tích cực, chủ động thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn | 3  |   |   |   |
|   | *Mỗi nội dung được giao phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan không hoàn thành đúng thời gian (trừ 01 điểm); Có từ 02 nội dung trở lên không hoàn thành đúng hạn, hoặc từ chối phối hợp hoặc chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| b) | Gương mẫu, tự giác chấp hành và vận động đồng nghiệp thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở | 2  |   |   |   |
|   | *Có phản ánh, kiến nghị, nhắc nhở về thực hiện quy chế văn hóa của cơ quan (có căn cứ rõ ràng) 01 lần tại cơ quan trừ 01 điểm; lần 2 chấm điểm 0* |   |   |   |   |
| c) | Tham gia tích cực hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể (cuối năm được xếp loại Hoàn thành tốt trở lên) | 3  |   |   |   |
|   | *Nếu có tổ chức đoàn thể công nhận xếp loại khá (trừ 1 điểm); Nếu có tổ chức đoàn thể công nhận mức trung bình hoặc có 02 tổ chức xếp loại khá trở lên, chấm điểm 0* |   |   |   |   |
|  | ***Tổng điểm*** | 100 |  |  |  |

**II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

a) Ưu điểm:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b) Nhược điểm:

............................................................................................................................................................

2. Tự xếp loại chất lượng:........................................................................

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:........................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | *....., ngày....tháng....năm....***NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ***(Ký, ghi rõ họ tên)* |